TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Quang
2. Ông Ngô Ánh Khôi

- Thư ký phiên tòa : Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa : Bà Lê Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 28/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đức H**, sinh ngày 03/6/1998, tại Núi Thành, Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức H1, sinh năm 1967 và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1967. Bị cáo chưa có vợ con; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn anh, chị, em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Tạm giam*" từ ngày 23/9/2023 đến nay. Có mặt.

2. **Nguyễn Đức K**, sinh ngày 14/11/1995, tại: Núi Thành, Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức H1, sinh năm 1967 và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1967. Bị cáo có vợ tên là Đặng Thị Bảo H và 02 con; con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Tạm giam*" từ ngày 26/7/2023 đến ngày 16/10/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "*Bảo lĩnh*". Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Bùi Ngọc V, sinh năm 1966. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Văn Ph, sinh năm 1985. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt.

2. Bà Võ Thị H, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt.

3 Bà Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt.

4. Ông Nguyễn Đức H1, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt.

5. Ông Hoàng Quốc H2, sinh năm 1963. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Vắng mặt.

6. Ông Lê Ngọc Ng, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Vắng mặt

7. Bà Đặng Thị Th, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Có mặt.

8. Ông Phạm Quốc N, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Vắng mặt

9. Cháu Bùi Hoa S, sinh ngày 27/10/2007. Trú tại: Thôn Xuân Tr, xã TQ, huyện N, tỉnh Quảng Nam Người giám hộ cho cháu Sương là ông Bùi Ngọc V – Ông nội của cháu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 27/3/2022, Nguyễn Đức H cùng với anh rể Phạm Quốc N uống bia tại nhà. Đến khoảng 20 giờ, thì ông Nguyễn Đức H1 là cha ruột của Hải đi nhậu ở đâu về và nói "*mi có hút xì ke không?*". Nguyễn Đức H nói không có và hỏi lại ông H1 ai nói thì ông H1 trả lời "*Ông Vinh Điềm nói mày hút xì ke*". Ông H1 tiếp tục chửi mắng nhiều lần nên Nguyễn Đức H bực tức trong người xuống nhà bếp lấy 01 con dao, loại dùng để thái thịt, dài khoảng 30cm giấu sau lưng rồi một mình đi bộ đến nhà ông Bùi Ngọc V để hỏi chuyện. Lúc này, mẹ của Hải là bà Đặng Thị Th nói với chị gái của Hải là Nguyễn Thị Tường V gọi điện cho con dâu của ông Vinh là Võ Thị H để nói chuyện Hải đến nhà ông Vinh thì được biết Hải đang có mặt ngoài nhà ông Vinh. Sau khi nghe điện thoại của Vy, Võ Thị H điện thoại cho bà Nguyễn Thị M (vợ ông V) để nói lại sự việc. Lúc này, khoảng 21 giờ cùng ngày, gia đình bà Mai đã khóa cổng và đóng cửa đi ngủ. Bà M vừa nghe xong điện thoại của chị H thì nghe thấy tiếng H nói "*Mày Vinh Điềm nói gì với cha tao, mày Vinh Điềm"* và tiếng ném gạch, đá lên mái hiên. Khi bà Mai, ông Vinh cùng với con trai ông Vinh là Bùi Ngọc L và cháu nội Bùi Thị Hoa Sương mở cửa đi ra thì thấy Hải đứng phía ngoài hàng rào chắn trên đường ĐT618 chửi xuống. Bà Mai kêu cháu Sương lấy điện thoại của ông Vinh quay lại sự việc. Lúc này, ông Đặng Văn Ph là cậu ruột của Hải đi ngang qua nhà ông Vinh thấy

Hải đứng trên đường ném đá xuống nhà ông Vinh nên lại khuyên Hải về nhưng Hải không về, ông Phu gọi điện cho Nguyễn Thị Tường V để đến đón Hải.

Trong lúc, Hải tới nhà ông Vinh thì anh trai của Hải là Nguyễn Đức K đi làm về tới nhà nghe mẹ là bà Đặng Thị Th nói tới dẫn Hải về vì Hải mang dao ra nhà ông Vinh nên Kính điều khiển xe mô tô chạy đến nhà ông Vinh. Khi Nguyễn Đức K đến nơi thì thấy Hải đang đứng trên đường ĐT 618 chửi xuống. Kính không dẫn Hải về mà nói với Hải "*để anh ba xuống nói chuyện cho rồi về chứ đừng gây lộn*" nên Hải đứng trên đường. Sau đó, Kính leo qua lan can đường ĐT 618 để xuống nhà ông Vinh. Do nhà ông Vinh thấp hơn mặt đường ĐT 618 và được ngăn với đường ĐT 618 bởi hàng rào chắn trên đường và bờ đường bằng đất có độ dốc dài 7,4m nên trong lúc Kính đi xuống nhà ông Vinh thì bị vấp ngã lộn vài vòng. Nguyễn Đức K đứng dậy trên đường bê tông lối đi vào nhà ông Vinh chửi bới rồi đập phá chậu cây cảnh trước sân nhà ông Vinh. Thấy vậy, bà Mai cầm cây chổi lau nhà, Bùi Ngọc L cầm một đoạn ống nhựa PVC phi 27 chạy ra can ngăn và hai bên xảy ra xô xát, đánh nhau. Lúc này, Nguyễn Đức H cũng leo qua rào chắn đường ĐT618 chạy xuống nhà ông Vinh. Trong lúc đi xuống nhà ông Vinh, Hải cũng bị trượt chân té ngã lộn vài vòng. Ông Vinh thấy Hải cầm dao xông tới chém về hướng của Bùi Ngọc L nên chạy tới gạt Ly qua một bên và giật lấy cây chổi trong tay bà Mai giơ lên đỡ lấy nhát chém của Hải. Cán chổi bị gãy, ông Vinh bị Hải dùng dao chém từ trên xuống trúng vào cổ tay phải gây thương tích và bị một vết thương tại vùng trán trái. Bà Mai thấy vậy hoảng sợ, la hét còn Bùi Ngọc L thì lao vào ôm, vật Hải xuống nền và đè lên người Hải ở góc sân. Quá trình hai bên vật lộn làm bể chậu cây kiểng của nhà ông Vinh, Bùi Ngọc L lấy được con dao của Hải và kề vào cổ của Hải. Thấy vậy, Nguyễn Đức K chạy tới giật lấy con dao, đẩy Ly ra và đỡ Hải dậy. Bà Mai thấy vậy tiến tới phía sau của Kính thì bị Nguyễn Đức K cầm dao chém qua, chém lại ra sau trúng vào gối chân trái bà Mai gây thương tích làm bà Mai ngã khụy chân xuống đất. Nguyễn Đức H sau khi được Kính đỡ dậy thì bỏ chạy lên đường rồi được người nhà chở về. Nguyễn Đức K cầm con dao rồi lên xe tự đi về nhà. Ông Vinh và bà Mai bị thương được đưa đi cấp cứu. Quá trình hai bên xô xát, Nguyễn Đức H và Nguyễn Đức K đều bị vết thương ở vùng đầu nên được người nhà gọi bác sỹ Hoàng Quốc H2 đến nhà khâu vết thương. Sau khi sự việc xảy ra đến ngày 29/3/2022, Nguyễn Đức H đến cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi của mình và giao nộp con dao đã gây thương tích cho ông Vinh và bà Mai.

- Tại Bản giám định thương tích số: 141/GĐTT.22 ngày 14/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của ông **Bùi Ngọc V** là **18%** (mười tám phần trăm). Chi tiết như sau:

+ Vùng trán, chếch bên trái sát đường chân tóc có vết rách da nông *dài 1cm, rộng 0,2cm*. Vết thương *do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.* Tỷ lệ thương tích 01%.

+ Vùng trán trái, cách trên cung lông mày trái 1,2cm có vết rách da nông dài 1,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương *do vật sắc cạnh gây nên*. Hướng *từ trước ra sau*. Tỷ lệ thương tích 01%.

+ Mặt trước trong đoạn 1/3 giữa cánh tay phải có vết xát da nhẹ dài 5,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương *do vật tày có cạnh tác động gây nên*. Hướng *chếch từ trước ra sau, từ dưới lên trên*. Tỷ lệ thương tích 01%.

+ Mặt sau ngoài cổ tay phải có vết rách da, cơ và vết mổ hình vòng cung dài 8,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương *do vật sắc cạnh gây nên, lực tác động mạnh* (Gãy hở đầu dưới xương quay + đứt gân duỗi cổ tay quay + duỗi ngón cái dài, duỗi ngón út đã được phẫu thuật kết hợp xương gãy bằng đinh Kirschner, khâu nối gân đứt tạm ổn). Hướng *từ sau ra trước, từ dưới lên trên*. Tỷ lệ 15%.

- Tại Bản giám định bổ sung thương tích số: 225/KLTTCT-TTPY ngày 04/4/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của ông **Bùi Ngọc V** là **21%** (Hai mươi mốt phần trăm)

- Tại Bản giám định thương tích số: 142/GĐTT.22 ngày 14/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của bà **Nguyễn Thị M** là **05%** (năm phần trăm). Chi tiết như sau:

- Trước dưới gối trái có ba vết rách da đã lành sẹo chạy gần song song với nhau, vết trên rách da và cơ dài 3cm, rộng 0,2cm. Tỷ lệ 02%.

- Vết giữa rách da nông dài 1,5cm, rộng 0,2cm, tỷ lệ 01%. Vết dưới cùng rách ra và cơ dài 3,3cm, rộng 0,2cm, tỷ lệ 02%.

- Các vết thương đều *do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau.*

- Tại Bản giám định thương tích số: 143/GĐTT.22 ngày 14/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của ông **Nguyễn Đức H** là **09%** (chín phần trăm). Chi tiết như sau:

+ Vùng trán phải có vết rách da và cơ dài 5cm, rộng 0,2cm. Vết thương *do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái,* tỷ lệ thương tích 08%.

+ Mặt trước vành tai phải có vết rách thủng da và sụn, dài 1,3cm, rộng 0,2cm. Vết thương *do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.* Tỷ lệ thương tích 01%.

- Tại Bản giám định thương tích số: 143/GĐTT.22 ngày 14/4/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của ông **Nguyễn Đức K** là **07%** (bảy phần trăm). Chi tiết như sau:

+ Vùng đỉnh thái dương phải có vết rách da và cơ dài 5cm, rộng 0,2cm. Vết thương *do vật sắc cạnh gây nên. Hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái*, tỷ lệ thương tích 05%.

+ Ngang qua vùng sống mũi vó vết rách dập da đã lành sẹo, dài 1cm, rộng 0,3cm. Vết thương *do vật tày có cạnh tác động gây nên.* Tỷ lệ thương tích 02%.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/2023-KLGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chậu sứ màu trắng - xanh trồng cây lưỡi hổ, kích thước (0,45x0,4)cm đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại 250.000 đồng. 01 chậu sứ màu trắng trồng cây lan chi, kích thước (0,3x0,3)cm đã qua sử dụng, giá trị thiệt hại 150.000 đồng.

Ngày 25/01/2024 bà Nguyễn Thị M có đơn bãi nại và rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Đức K.

Ngày 26/02/2024, Nguyễn Đức K có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với ông Bùi Ngọc V.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS - NT ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức K về tội "*Cố ý*

gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và phát biểu tranh luận: Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để khẳng định các bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" như cáo trạng đã truy tố. Về những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; bị cáo Hải đã đầu thú về hành vi phạm tội; bị cáo Kính được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo Nguyễn Đức K có vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Đức H nên mức hình phạt của bị cáo Kính là cao hơn mức hình phạt của bị cáo Hải. Từ những đánh giá và nhận định như trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố các bị Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức K phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đức K từ 15 đến 18 tháng tù; Bị cáo Nguyễn Đức H từ 12 đến 15 tháng tù.

Về Dân sự: Các bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng là tang vật vụ án hoặc tài sản không còn giá trị sử dụng. Riêng đối với 01 USB ghi lại nội dung 02 đoạn video sao chép từ điện thoại của ông Bùi Ngọc V là chứng cứ điện tử của vụ án nên cần tịch thu, lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Các bị cáo thống nhất với tội danh; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; đã nhận biết sai trái, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Bùi Ngọc V, bà Nguyễn Thị M đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức K và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, tài liệu giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lúc 21 giờ, ngày 27/3/2022, Nguyễn Đức H vì nghe cha mình là ông Nguyễn Đức H1 nói rằng ông Bùi Ngọc V có lời nói xúc phạm nên đã mang theo dao đến nhà ông Vinh chửi mắng và ném gạch, đá lên mái hiên nhà ông Vinh. Trong lúc Nguyễn Đức H tới nhà ông Vinh thì anh trai của Hải là Nguyễn Đức K đi làm về biết sự việc nên điều khiển xe mô tô đến nhà ông Vinh với mục đích chở Hải về. Tuy nhiên, Kính không đưa Hải về mà leo qua lan can đường ĐT 618 để xuống nhà ông Vinh nhưng bị vấp ngã, sau đó đứng dậy trên đường bê tông lối đi vào nhà ông Vinh chửi mắng, đập phá chậu cây cảnh trước sân nhà ông Vinh. Thấy vậy, vợ và con ông Vinh là bà Nguyễn Thị M, anh Bùi Ngọc L chạy ra can ngăn và hai bên xảy ra xô xát, đánh nhau. Lúc này, Nguyễn Đức H mang theo con dao đã chuẩn bị trước đó leo qua rào chắn đường ĐT618 chạy xuống nhà ông Vinh xông vào xô xát, đánh nhau. Trong lúc đánh nhau thì Nguyễn Đức H dùng dao chém ông Bùi Ngọc V bị thương tích 21% với các vết thương ở vùng trán, cánh tay phải, cổ tay phải. Nguyễn Đức K dùng dao chém bà Nguyễn Thị M bị thương tích 5% với các vết thương ở gối trái. Nguyễn Đức H cũng bị thương tích 9% với các vết thương ở trán phải, vành tai phải; Nguyễn Đức K bị thương tích 07% với các vết thương ở vùng đỉnh thái dương phải, vùng sống mũi.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức K dùng 01 (một) con dao cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,6cm; lưỡi dao bằng kim loại sắc bén dài 23cm, nơi rộng nhất 4,8cm, nơi hẹp nhất 2,4cm để gây thương tích cho bị hại Bùi Ngọc V 21%, bị hại Nguyễn Thị M 5% nên thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm; hành vi gây thương tích cho bị hại của các bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, hiểu nhầm trong quan hệ xã hội mà trong đêm tối các bị cáo đã đến nhà bị hại chửi mắng, ném đá, dùng dao tấn công là có tính chất côn đồ. Bị cáo Nguyễn Đức K tuy không trực tiếp gây thương tích cho bị hại Bùi Ngọc V, chỉ gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị M 5% và bị hại Mai đã có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Kính (BL 392-393) nhưng bị cáo Nguyễn Đức K biết bị cáo Nguyễn Đức H cầm dao đến nhà bị hại, khi thấy bị cáo Hải đứng trên đường chửi mắng, bị cáo không dẫn Hải về mà vẫn vào nhà bị hại dẫn đến xô xát, đánh nhau. Bị cáo Nguyễn Đức H không những không can ngăn mà cùng tham gia xô xát, đánh nhau và đã trực tiếp gây thương tích cho bị hại Bùi Ngọc V 21% nên các bị cáo phải chịu chung trách nhiệm hình sự về hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cho các bị hại. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do vậy, cáo trạng truy tố các bị cáo thuộc trường hợp

quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm; có tính chất côn đồ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận định: Các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ nhận thức được rằng mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều bị pháp nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; Đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo Nguyễn Đức K đã đầu thú về hành vi thực hiện tội phạm; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức K nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Đức K có hoàn cảnh gia đình khó khăn được Uỷ ban nhân dân xã Tam Quang, huyện Núi Thành xác nhận nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bị cáo phạm tội nhưng không thuộc trường hợp có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Xét, vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Đây là vụ án có 02 bị cáo cùng thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo để việc áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo thể hiện được sự cá thể hóa hình phạt. Bị cáo Nguyễn Đức H là người mang hung khí đến nhà bị hại, thực hiện hành vi trái pháp luật chửi mắng, ném đá vào nhà bị hại. Khi việc xô xát, đánh nhau xảy ra, bị cáo Hải là người trực tiếp dùng dao gây thương tích cho bị hại Bùi Ngọc V 21% nên phải là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Đức K không trực tiếp gây thương tích cho bị hại Vinh, chỉ gây thương tích cho bị hại Mai 5% nhưng hành vi tự ý vào nhà bị hại dẫn đến xô xát, đánh nhau gây nên hậu quả của vụ án như đã nêu trên nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng nhận định rằng mức độ tham gia phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức K là thấp hơn bị cáo Hải. Hơn nữa, đây là vụ án thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên bị cáo nào gây hậu quả lớn hơn sẽ chịu trách nhiệm hình sự cao hơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức H là cao hơn đối với hình phạt của bị cáo Nguyễn Đức K để cá thể hóa hình phạt.

[7] Từ những nhận định về tính chất, hành vi phạm tội, vài trò của từng bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định các bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần phải xử nghiêm để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Xét rằng, bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức K đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác với tính chất côn đồ nên cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận của các bị cáo số tiền bồi thường thiệt hại 50.000.000 (*Năm chục triệu*) đồng và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Trong quá trình điều tra Cơ quan Công an đã thu giữ: 01 mảnh vỡ của phần chậu bằng sứ, màu trắng - xanh của cây Lưỡi Hổ; 01 thanh kim loại có bọc nhựa màu xanh ở hai đầu (dạng cây lau nhà), kích thước (0,5x 0,025)m; 01 chiếc dép xỏ ngón màu xanh (dép bên phải), kich thước (0,26x0,1)m, nhãn hiệu BITIS; 01 mảnh vỡ của phần chậu bằng sứ, màu trắng của cây Lan Chi; Đoạn cuối của cây lau nhà, có màu trắng - xanh, kích thước (0,55x0,025)m; 01 ống nhựa, kích thước (0,43x0,027)m, bị gãy, vỡ 02 đầu có bám vết máu (đã khô); 01 mảnh vỡ nhựa màu nâu - xanh, kích thước (0,5x3)m. 01 (một) con dao cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,6cm; lưỡi dao bằng kim loại sắc bén dài 23cm, nơi rộng nhất 4,8cm, nơi hẹp nhất 2,4cm do Nguyễn Đức H giao nộp; 01 USB ghi lại nội dung 02 đoạn video sao chép từ điện thoại của ông Bùi Ngọc V.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử nhận định: Đối với 01 USB ghi lại nội dung 02 đoạn video sao chép từ điện thoại của ông Bùi Ngọc V là chứng cứ điện tử của vụ án nên cần tịch thu, lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Các vật chứng khác là tang vật vụ án hoặc tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[10] Những vấn đề có liên quan khác:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Đức H cho rằng bản thân bị ông Bùi Ngọc V dùng dao rựa gây thương tích 9% nên đề nghị khởi tố trách nhiệm hình sự đối với ông Bùi Ngọc V. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định sự việc xảy ra vào ban đêm khi nhà ông Vinh, bà Mai đã đóng cửa đi ngủ; các bị cáo cầm hung khí đến nhà ông Vinh, bà Mai gây chuyện chửi mắng, ném đá, đập phá đồ nên gia đình ông Bùi Ngọc V phải có những hành vi phòng vệ là phù hợp. Hơn nữa, ông Bùi Ngọc V không thừa nhận mình đã dùng dao rựa để gây thương tích cho các bị cáo, quá trình điều tra không chứng minh được thương tích của Nguyễn Đức K và Nguyễn Đức H do ai và do vật gì gây ra nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Bùi Ngọc V là có căn cứ pháp luật.

+ Đối với Bùi Ngọc L quá trình điều tra xác định Bùi Ngọc L bị bệnh tâm thần không có khả năng nghe, nói nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành không thể tiến hành làm việc với Bùi Ngọc L.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức K phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H **18** (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 23 tháng 9 năm 2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức K **12** (*Mười hai*) tháng tù nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/7/2023 đến ngày 16/10/2023 là **83** (*Tám mươi ba ngày*). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù với thời hạn là **09** (Chín) tháng **07** (bảy) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tuyên, tịch thu, tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật: 01 mảnh vỡ của phần chậu bằng sứ, màu trắng - xanh của cây Lưỡi Hổ; 01 thanh kim loại có bọc nhựa màu xanh ở hai đầu (dạng cây lau nhà), kích thước (0,5x 0,025)m; 01 chiếc dép xỏ ngón màu xanh (dép bên phải), kich thước (0,26x0,1)m, nhãn hiệu BITIS; 01 mảnh vỡ của phần chậu bằng sứ, màu trắng của cây Lan Chi; Đoạn cuối của cây lau nhà, có màu trắng - xanh, kích thước (0,55x0,025)m; 01 ống nhựa, kích thước (0,43x0,027)m, bị gãy, vỡ 02 đầu có bám vết máu (đã khô); 01 mảnh vỡ nhựa màu nâu - xanh, kích thước (0,5x3)m; 01 (một) con dao cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính 2,6cm; lưỡi dao bằng kim loại sắc bén dài 23cm, nơi rộng nhất 4,8cm, nơi hẹp nhất 2,4cm.

(*Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/3/2023*).

- Tuyên, tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại nội dung 02 đoạn video sao chép từ điện thoại của ông Bùi Ngọc V.

3. *Về án phí:*

Các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đức K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/5/2024).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND tỉnh Quảng Nam*
- *VKSND huyện Núi Thành*
- *Công an huyện Núi Thành;*
- *Chi cục T.H.A dân sự Núi Thành;*
- *Các bị cáo;*
- *Bị hại ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá